

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK SONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /KH - UBND

Đắk Song, ngày tháng năm 2022

KẾ HOẠCH
Về việc tuyển dụng công chức cấp xã năm 2022

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13 tháng 11 năm 2008; Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức;

Căn cứ Nghị định số 112/2011/NĐ - CP ngày 05 tháng 12 năm 2011 của Chính phủ về công chức xã, phường, thị trấn;

Căn cứ Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, thôn, tổ dân phố;

Căn cứ Thông tư số 13/2019/TT-BNV ngày 06 tháng 11 năm 2019 của Bộ Nội vụ hướng dẫn một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, thôn, tổ dân phố;

Căn cứ Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28/10/2021 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức;

Căn cứ Thông tư số 04/2022/TT-BNV ngày 23 tháng 5 năm 2022 của Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung Điểm c Khoản 1 Điều 1 Thông tư số 13/2019/TT-BNV ngày 06 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;

Căn cứ Quyết định số 1532/QĐ-UBND ngày 14 tháng 9 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông về việc giao số lượng cán bộ, công chức và những người hoạt động không chuyên trách ở các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Đắk Nông;

Căn cứ Quyết định số 22/2015/QĐ - UBND, ngày 17 tháng 9 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông về việc ban hành quy chế tuyển dụng công chức xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Đắk Nông;

Căn cứ Quyết định số 13/2017/QĐ - UBND ngày 04 tháng 7 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông về việc ban hành quy định phân cấp quản lý, tổ chức bộ máy, biên chế và cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Đắk Nông.

Thực hiện Kế hoạch số 254/KH-UBND ngày 11 tháng 5 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thực hiện Đề án phát triển đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức người dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Đắk Nông trong thời kỳ mới.

Ủy ban nhân dân huyện Đắk Song xây dựng kế hoạch tuyển dụng công chức cấp xã năm 2022, cụ thể như sau:

I. Mục đích, yêu cầu

Tuyển dụng được đội ngũ công chức cấp xã, thị trấn đảm bảo các yêu cầu về chất lượng, số lượng, cơ cấu chức danh công chức cấp xã, đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ của vị trí chức danh công chức cấp xã.

Tuyển dụng công chức cấp xã đảm bảo công khai, khách quan, công bằng, dân chủ và đúng quy định của pháp luật.

II. Nhu cầu tuyển dụng

1. Thực trạng cán bộ, công chức cấp xã

- Tổng số cán bộ, công chức cấp xã được giao theo Quyết định số 1532/QĐ-UBND ngày 14/9/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông là **196** người (không bao gồm Trưởng Công an xã chính quy).

- Tổng số cán bộ, công chức hiện có mặt: **177 người, gồm có:**

+ Cán bộ: **96 người;**

+ Công chức: **81 người.**

- Số cán bộ, công chức còn thiếu: **19 người (trong đó có 4 vị trí cán bộ là trưởng các đoàn thể, 15 công chức)**

2. Chỉ tiêu, vị trí tuyển dụng

Tổng số chỉ tiêu tuyển dụng là **15**, theo bảng biểu sau:

Stt	Chức danh tuyển dụng	Đơn vị có chỉ tiêu tuyển dụng	Số chỉ tiêu tuyển dụng
1	Địa chính – Xây dựng – Đô thị và Môi trường (đối với thị trấn Đức An) hoặc Địa chính – Nông nghiệp – Xây dựng và Môi trường (đối với các xã)	Thị trấn Đức An; Xã Trường Xuân (2 <i>chỉ tiêu</i>); Xã Thuận Hạnh; Xã Năm N’Jang;	05
2	Tư pháp - Hộ tịch	Xã Đắk Hoà; Xã Thuận Hà.	02
3	Tài chính - Kế toán	Xã Đắk Hoà; Xã Đắk Môt; Xã Năm N’Jang.	03
4	Văn hóa - Xã hội	Xã Đắk Hoà; Xã Năm N’Jang.	02
5	Văn phòng – thống kê	Xã Thuận Hạnh; Xã Năm N’Jang; Xã Đắk N’Drung.	03

Dành 03 chỉ tiêu tuyển dụng cho người đồng bào dân tộc thiểu số (*thực hiện Kế hoạch số 254/KH-UBND ngày 11 tháng 5 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh và Công văn số 1134/SNV-CCVC ngày 10/8/2022 của Sở Nội vụ*) tại các vị trí sau:

- Chức danh Tư pháp hộ tịch xã Thuận Hà 01 người;
- Chức danh Văn phòng – Thống kê xã Năm N'Jang 01 người, là sinh viên được cử đi học theo diện cử tuyển (thực hiện quy trình tuyển dụng lại);
- Chức danh Tài chính – Kế toán xã Đăk Mól 01 người.

Trường hợp không có thí sinh người dân tộc thiểu số dự tuyển vào các vị trí này hoặc thí sinh người dân tộc thiểu số không đủ điều kiện xét trúng tuyển thì sẽ xem xét đến điều kiện trúng tuyển của các thí sinh còn lại.

(Có biểu tổng hợp thực trạng biên chế và nhu cầu tuyển dụng chi tiết kèm theo)

III. Điều kiện đăng ký tuyển dụng

1. Người có đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, nam nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển công chức, gồm:

- Có một quốc tịch là quốc tịch Việt Nam.
- Đủ 18 tuổi trở lên.
- Có đơn dự tuyển; có lý lịch rõ ràng.
- Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt.
- Có đủ sức khỏe để thực hiện nhiệm vụ.
- Có văn bằng chứng chỉ phù hợp.
- Hiểu biết lý luận chính trị, nắm vững quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước.
- Có năng lực tổ chức vận động nhân dân ở địa phương thực hiện có hiệu quả chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước.
- Am hiểu và tôn trọng phong tục, tập quán của cộng đồng dân cư trên địa bàn công tác.

2. Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển

- Không cư trú tại Việt Nam.
- Bị mất hoặc hạn chế năng lực hành vi dân sự.
- Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành hoặc đã chấp hành xong bản án, quyết định về hình sự của tòa án mà chưa được xóa án tích; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc.

- Những người thuộc trường hợp quy định tại Điều 52, Luật Kế toán ngày 20/11/2015 và Điều 19, Nghị định số 174/2016/NĐ-CP ngày 30/12/2016 của Chính phủ (đối với vị trí tuyển dụng chức danh công chức Tài chính – kế toán).

3. Ưu tiên trong tuyển dụng

3.1. Đối tượng và điểm ưu tiên:

- Anh hùng lực lượng vũ trang, Anh hùng lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: được cộng 7,5 điểm vào kết quả điểm thi tại vòng 2;

- Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp, người làm công tác cơ yếu chuyên ngành, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: được cộng 5 điểm vào kết quả điểm thi tại vòng 2;

- Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ phục vụ có thời hạn trong lực lượng công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong, đội viên trí thức trẻ tình nguyện tham gia phát triển nông thôn, miền núi, người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã từ đủ 24 tháng trở lên đã hoàn thành nhiệm vụ: được cộng 2,5 điểm vào kết quả điểm thi tại vòng 2.

3.2. Trường hợp người dự tuyển thuộc nhiều diện ưu tiên quy định tại điểm 3.1 Kế hoạch này thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm thi tại vòng 2.

4. Điều kiện văn bằng, chứng chỉ

- Không phân biệt hình thức đào tạo, loại hình đào tạo;

- Trình độ văn hóa: Tốt nghiệp Trung học phổ thông

- Trình độ chuyên môn nghiệp vụ:

+ Đối với chức danh Tư pháp - Hộ tịch: Phải có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc các nhóm ngành đào tạo về Luật, Pháp lý hoặc các ngành liên quan tới chuyên môn Tư pháp - Hộ tịch; đã được bồi dưỡng nghiệp vụ hộ tịch; nếu chưa được đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ về hộ tịch thì người đăng ký dự tuyển phải cam kết đi đào tạo, bồi dưỡng và hoàn thành chương trình nghiệp vụ hộ tịch trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày được tuyển dụng, nếu không bổ sung đúng thời hạn thì UBND huyện thu hồi quyết định tuyển dụng.

+ Đối với chức danh Văn hóa - Xã hội: Phải có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc các nhóm ngành đào tạo về Văn hóa nghệ thuật, quản lý Văn hóa - Thông tin, nghiệp vụ Lao động - Thương binh và xã hội, Công tác xã hội hoặc các ngành liên quan tới Văn hóa - Xã hội theo chức danh công chức đảm nhiệm.

+ Đối với chức danh Tài chính - Kế toán: Phải có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc các nhóm ngành đào tạo về Tài chính - Kế toán, Tài chính - Ngân hàng, Kế toán, Kiểm toán hoặc các ngành kinh tế có các chuyên ngành liên quan tới nghiệp vụ Tài chính - Kế toán.

+ Đối với chức danh Địa chính – Xây dựng – Đô thị và Môi trường hoặc Địa chính – Nông nghiệp – Xây dựng và Môi trường: Phải có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc các nhóm ngành đào tạo về Địa chính, Xây dựng, Quản lý đất đai, Đô thị, Đo đạc, Môi trường, Nông nghiệp hoặc các ngành chuyên môn liên quan tới chức danh công chức đảm nhiệm.

+ Đối với chức danh Văn phòng – thống kê: Có bằng đại học thuộc các nhóm ngành đào tạo về Văn thư, lưu trữ; Hành chính; Luật; Quản trị văn phòng; Tin học, hoặc các nhóm ngành đào tạo về kinh tế, xã hội, chính trị và kỹ thuật.

IV. Nội dung, hình thức và thời gian tuyển dụng

Việc tuyển dụng được tổ chức bằng hình thức thi tuyển, thực hiện theo 2 vòng như sau:

1. Vòng 1: Thi trắc nghiệm trên giấy.

a) Nội dung gồm 2 phần:

Phần I: Kiến thức chung 60 câu hỏi về hệ thống chính trị, tổ chức bộ máy của Đảng, Nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội; quản lý hành chính nhà nước; chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Thời gian thi 60 phút;

Phần II: Tin học 30 câu hỏi về kiến thức cơ bản, kỹ năng ứng dụng tin học văn phòng vào nhiệm vụ chuyên môn. Thời gian thi 30 phút.

b) Miễn phần thi tin học tại vòng 1 đối với những người có bằng tốt nghiệp từ trung cấp chuyên ngành Công nghệ thông tin, Tin học hoặc Toán - Tin trở lên;

c) Kết quả thi Vòng 1 được xác định theo số câu hỏi trả lời đúng cho từng phần thi quy định tại điểm a mục 1 Phần này, nếu trả lời đúng từ 50% số câu hỏi trở lên cho từng phần thi thì người dự tuyển được thi tiếp vòng 2.

2. Vòng 2: Thi môn nghiệp vụ chuyên ngành

a) Nội dung thi: Kiến thức, năng lực, kỹ năng thực thi công vụ của người dự tuyển theo yêu cầu của chức danh công chức cần tuyển dụng.

b) Hình thức thi: Thi phỏng vấn.

Không thực hiện việc phúc khảo đối với kết quả thi tại vòng này.

c) Thời gian thi: 30 phút.

d) Thang điểm: 100 điểm.

3. Cách xác định người trúng tuyển

3.1. Người trúng tuyển phải có đủ các điều kiện sau:

a) Có kết quả điểm thi tại vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên;

b) Có số điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên (nếu có) cao hơn lấy theo thứ tự từ cao xuống thấp trong phạm vi chỉ tiêu được tuyển dụng của từng chức danh công chức.

3.2. Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả điểm thi vòng 2 cộng với điểm ưu tiên (nếu có) bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng cần tuyển dụng thì người có kết quả điểm thi vòng 2 cao hơn là người trúng tuyển; nếu vẫn không xác định được thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện quyết định người trúng tuyển và chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

3.3. Xác định người trúng tuyển thuộc 3 chỉ tiêu ưu tiên người đồng bào dân tộc thiểu số nêu tại mục 2, phần II của Kế hoạch này.

- Trường hợp có thí sinh người đồng bào dân tộc thiểu số đạt số điểm ở vòng 2 từ 50 điểm trở lên, thì lựa chọn thí sinh có số điểm cao nhất là người trúng tuyển.

- Trường hợp không có thí sinh người đồng bào dân tộc thiểu số đăng ký tuyển dụng hoặc có thí sinh người đồng bào dân tộc thiểu số nhưng không đủ điều kiện trúng tuyển, thì sẽ xét tiếp đến nhóm thí sinh còn lại đủ điều kiện trúng tuyển.

3.4. Người không trúng tuyển trong kỳ thi tuyển công chức cấp xã không được bảo lưu kết quả thi tuyển cho các kỳ thi tuyển lần sau.

4. Trình tự, thủ tục tuyển dụng, lệ phí tuyển dụng

- Trình tự, thủ tục tuyển dụng: Thực hiện theo các quy định tại Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24/4/2019 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, thôn, tổ dân phố; Quyết định số 22/2015/QĐ - UBND, ngày 17/9/2015 của UBND tỉnh Đắk Nông về việc ban hành quy chế tuyển dụng công chức xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Đắk Nông và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

- Lệ phí tuyển dụng: Theo quy định tại Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28/10/2021 của Bộ Tài chính.

V. Thời gian, địa điểm tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển.

Người đăng ký dự tuyển nộp Phiếu đăng ký dự tuyển (theo Mẫu ban hành kèm theo Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24/4/2019 của Chính phủ), như sau:

- Thí sinh nộp trực tiếp hoặc gửi theo đường bưu chính đến Phòng Nội vụ huyện Đắk Song, địa chỉ: Tổ dân phố 3, thị trấn Đức An, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông (trong giờ hành chính, các ngày làm việc), số điện thoại liên hệ 02613.509.444.

- Thời hạn nhận Phiếu đăng ký dự tuyển là 30 ngày sau ngày thông báo tuyển dụng công khai trên phương tiện thông tin đại chúng, trên trang thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân huyện Đắk Song tại địa chỉ <http://daksong.daknong.gov.vn> và trụ sở làm việc của Ủy ban nhân dân xã nơi tuyển dụng.

VI. Các bước thực hiện công tác thi tuyển

Bước 1: Thông báo công khai trên đài phát thanh, trang thông tin điện tử của huyện, niêm yết công khai tại trụ sở làm việc của Ủy ban nhân dân huyện và trụ sở làm việc của Ủy ban nhân dân cấp xã nơi tuyển dụng từ ngày ban hành Thông báo.

Bước 2: Tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển: 30 ngày, kể từ ngày ban hành Thông báo tuyển dụng.

Bước 3: Thành lập Hội đồng tuyển dụng (nếu có) và các Ban giúp việc cho kỳ tuyển dụng.

Bước 4:

- Chậm nhất là 05 ngày làm việc trước ngày tổ chức thi tuyển, Ủy ban nhân dân huyện lập danh sách người có đủ điều kiện dự tuyển và niêm yết công khai tại trụ sở làm việc của Ủy ban nhân dân huyện và trụ sở làm việc của Ủy ban nhân dân xã nơi tuyển dụng và gửi thông báo tới người dự tuyển theo địa chỉ mà người dự tuyển đã đăng ký.

- Chậm nhất là 05 ngày làm việc sau ngày kết thúc việc chấm thi vòng 1 phải công bố kết quả điểm thi để người dự tuyển biết và thông báo việc nhận đơn phúc khảo trong thời hạn 15 ngày sau ngày thông báo kết quả điểm thi trên cổng thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân huyện.

- Chậm nhất là 05 ngày làm việc sau ngày kết thúc việc chấm thi vòng 1 (gồm chấm thi và chấm phúc khảo (nếu có)) Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện phải thông báo triệu tập người dự tuyển đủ điều kiện dự thi vòng 2.

- Chậm nhất là 15 ngày sau ngày thông báo triệu tập người dự tuyển được tham dự vòng 2 thì phải tổ chức thi vòng 2.

Bước 5: Báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện kết quả tuyển dụng và gửi thông báo kết quả tuyển dụng trên trang thông tin điện tử của huyện và niêm yết công khai tại trụ sở làm việc của Ủy ban nhân dân huyện và trụ sở làm việc của Ủy ban nhân dân cấp xã nơi tuyển dụng.

Bước 6: Giải quyết khiếu nại, tố cáo liên quan đến công tác tuyển dụng (nếu có)

Bước 7: Phê duyệt kết quả tuyển dụng công chức xã sau khi có ý kiến thẩm định của Sở Nội vụ.

Bước 8. Ban hành Quyết định tuyển dụng.

VII. Tổ chức thực hiện

1. Phòng Nội vụ

Phòng Nội vụ tham mưu cho Ủy ban nhân dân huyện thực hiện việc tuyển dụng công chức cấp xã theo các quy định hiện hành.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân huyện thông báo công khai trên đài phát thanh, trang thông tin điện tử của huyện và niêm yết công khai tại trụ sở làm việc của Ủy ban

nhân dân huyện và trụ sở làm việc của Ủy ban nhân dân cấp xã nơi tuyển dụng công chức về tiêu chuẩn, điều kiện, số lượng, chức danh công chức cần tuyển, thời hạn, địa điểm tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển của người đăng ký dự tuyển.

- Tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển theo quy định, khi hết thời hạn nhận Phiếu đăng ký dự tuyển của người đăng ký dự tuyển, tham mưu tổ chức thực hiện quy trình tuyển dụng công chức cấp xã theo quy định.

- Tổng hợp báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định hiện hành.

2. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn:

Có trách nhiệm công khai Thông báo tuyển dụng công chức cấp xã năm 2022 để những cá nhân có đủ điều kiện, tiêu chuẩn biết và tham gia đăng ký tuyển dụng.

Trên đây là Kế hoạch tuyển dụng công chức cấp xã năm 2022 của Ủy ban nhân dân huyện Đăk Song./.

Nơi nhận:

- Sở Nội Vụ;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Trang thông tin điện tử huyện (để đăng tải);
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, NV.

CHỦ TỊCH

Ngô Đức Trọng